

Số: **100** /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày **30** tháng **6** năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 26/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia; Quyết định số 186/QĐ-BTTTT ngày 11/02/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số; xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 33/TTr-STTTT ngày 15/6/2022, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- a) Triển khai Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số theo Quyết định số 186/QĐ-BTTTT ngày 11/02/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông, góp phần đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.
- b) Sử dụng các nền tảng số quốc gia sẵn có để tạo hạ tầng nền tảng, đồng bộ, tạo hệ sinh thái chuyển đổi số nhanh và hiệu quả, phát huy được sức mạnh tổng thể, tránh việc triển khai phân tán, rời rạc, sử dụng trùng lặp nhiều giải pháp khác nhau.

2. Yêu cầu

- a) Cụ thể hóa các nội dung nhiệm vụ, giải pháp và triển khai có hiệu quả các nền tảng số quốc gia được phê duyệt tại Quyết định số 186/QĐ-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông.
- b) Xác định các nội dung, nhiệm vụ, phân công rõ trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc đề xuất tổ chức triển khai áp dụng, sử dụng các nền tảng số để thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Thông tin, tuyên truyền, phổ biến nền tảng số

- a) Tuyên truyền, quảng bá về hiệu quả, lợi ích sử dụng của nền tảng số quốc gia trên các phương tiện thông tin, báo chí, đài phát thanh, truyền hình, hệ thống truyền thanh cơ sở và qua mạng internet nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng

doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân; tổng hợp và cung cấp thông tin cho báo chí, truyền thông để tuyên truyền, quảng bá.

b) Tổ chức các hội nghị, tọa đàm nhằm giới thiệu, phổ biến về các nền tảng số quốc gia. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn sử dụng, khai thác các nền tảng số quốc gia.

2. Triển khai sử dụng các nền tảng chuyển đổi số quốc gia

a) Căn cứ Danh mục nền tảng số quốc gia, đánh giá và lựa chọn các nền tảng số quốc gia phù hợp để triển khai trên địa bàn tỉnh; tổng hợp, phê duyệt, công bố nền tảng số quốc gia dùng chung trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ động phối hợp với các cơ quan chủ quản, các doanh nghiệp có các nền tảng số quốc gia để phát triển và đưa vào sử dụng trên địa bàn tỉnh.

c) Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống cơ quan nhà nước, cơ sở dữ liệu của tỉnh với các nền tảng số quốc gia nhằm đồng bộ, liên thông dữ liệu; tạo hệ sinh thái dữ liệu và đẩy nhanh quá trình thực hiện chuyển đổi số của tỉnh.

d) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn bổ sung kiến thức, kỹ năng liên quan cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng sử dụng nền tảng số.

3. Nghiên cứu, xây dựng, thúc đẩy phát triển các nền tảng số

a) Các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh có nền tảng số đạt yêu cầu, tiêu chí của nền tảng số quốc gia hoặc có năng lực nghiên cứu, phát triển nền tảng số quốc gia đăng ký nền tảng số của mình tham gia chương trình phát triển nền tảng số quốc gia với Bộ Thông tin và Truyền thông thông qua Sở Thông tin và Truyền thông.

b) Căn cứ Danh mục nền tảng số quốc gia theo Quyết định 186/QĐ-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông, khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đầu tư nghiên cứu, làm chủ công nghệ, phát triển nền tảng đạt yêu cầu, tiêu chí của nền tảng số quốc gia.

4. Các giải pháp

a) Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa, nội dung, mục đích của các nền tảng số quốc gia phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

b) Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước, huy động các nguồn lực từ xã hội và các nguồn tài trợ khác để thúc đẩy phát triển, sử dụng các nền tảng số quốc gia trên địa bàn tỉnh.

c) Khen thưởng, động viên cơ quan, doanh nghiệp triển khai, sử dụng có hiệu quả các nền tảng số quốc gia để thực hiện chuyển đổi số toàn diện, triệt để.

III. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

2. Việc lập dự toán kinh phí cụ thể sẽ do các cơ quan, đơn vị được phân công nhiệm vụ chủ trì triển khai các nền tảng số quốc gia chủ động xác định trong quá trình lập các kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch; định kỳ hàng năm (hoặc đột xuất theo yêu cầu) tổng hợp, báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh tình hình, kết quả thực hiện theo quy định.

b) Là đơn vị đầu mối, điều phối chung việc triển khai, phát triển các nền tảng số trên địa bàn tỉnh; đôn đốc các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì nghiên cứu, đề xuất triển khai thử nghiệm, sử dụng các nền tảng số; trên cơ sở đề xuất triển khai ứng dụng của các đơn vị, tổng hợp danh sách, tham mưu báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt, công bố các nền tảng số theo quy định để tập trung thúc đẩy sử dụng.

c) Tham mưu, đề xuất thử nghiệm, ưu tiên sử dụng các nền tảng số quốc gia đồng bộ với việc xây dựng, phát triển các cơ sở dữ liệu, nền tảng số của tỉnh để đẩy nhanh chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.

d) Tích cực phối hợp với đơn vị đầu mối của Bộ Thông tin và Truyền thông, các doanh nghiệp, cơ quan liên quan để thúc đẩy phát triển và đưa vào sử dụng các nền tảng số quốc gia; đo lường mức độ sử dụng các nền tảng số đã được lựa chọn; chủ động tham mưu, triển khai các giải pháp thúc đẩy sử dụng trên địa bàn phù hợp với yêu cầu và đặc thù của các ngành, địa phương.

e) Hướng dẫn các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình trên địa bàn tỉnh, các ngành, địa phương, đơn vị có liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia.

2. Sở Tài chính

a) Căn cứ đề xuất và khả năng cân đối nguồn ngân sách, thẩm định, tổng hợp tham mưu trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt cấp kinh phí cho các sở, ban, ngành, địa phương để thực hiện Kế hoạch.

b) Bảo đảm nguồn kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

3. Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố

a) Căn cứ các nhiệm vụ được giao tại Phụ lục I, Phụ lục II kèm theo Kế hoạch này, phối hợp với các cơ quan thuộc Bộ, ngành Trung ương, đơn vị có liên quan nghiên cứu, lựa chọn, đề xuất triển khai thử nghiệm, sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý; báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp) theo quy định.

b) Chủ động phối hợp với các cơ quan chủ quản nền tảng số, Sở Thông tin và Truyền thông để tổ chức triển khai thử nghiệm, sử dụng theo quy định.

c) Phối hợp tuyên truyền, phổ biến về Chương trình phát triển các nền tảng số quốc gia nhằm đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh, trên Cổng thông tin điện tử.

4. Các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh

Chủ động thực hiện tuyên truyền, phổ biến về Chương trình phát triển các nền tảng số quốc gia nhằm đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

5. Các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh

Bố trí nguồn lực đầu tư nghiên cứu, làm chủ công nghệ, phát triển nền tảng số đạt yêu cầu, tiêu chí của nền tảng số quốc gia phục vụ quá trình chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh và tham gia Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định./

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên BCĐ thực hiện NQ số 01-NQ/TU ngày 31/12/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các DN BCVT, CNTT;
- Lưu: VT, KGVX, NC.Trang

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Quang Tiến

Phụ lục I:
Nhiệm vụ triển khai Chương trình phát triển các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số,
phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 100 /KH-UBND ngày 30/6/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên)

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
I	Thông tin, tuyên truyền, phổ biến nền tảng số			
1	Tuyên truyền, quảng bá về hiệu quả, lợi ích sử dụng của nền tảng số quốc gia trên các phương tiện thông tin, báo chí, đài phát thanh, truyền hình, hệ thống truyền thanh cơ sở và qua mạng internet nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân; Tổng hợp và cung cấp thông tin cho báo chí, truyền thông để tuyên truyền, quảng bá	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; các cơ quan báo chí; hệ thống đài truyền thanh cơ sở	Hàng năm
2	Tổ chức các hội nghị, tọa đàm nhằm giới thiệu, phổ biến về các nền tảng số quốc gia. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn sử dụng, khai thác các nền tảng số quốc gia	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện;	Hàng năm
II	Triển khai sử dụng các nền tảng chuyển đổi số quốc gia			
1	- Căn cứ danh mục nền tảng số quốc gia, thử nghiệm, đánh giá và lựa chọn các nền tảng số quốc gia phù hợp để triển khai trên địa bàn tỉnh; tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt nền tảng số quốc gia dùng chung trên địa bàn tỉnh. - Chủ động phối hợp với các cơ quan chủ quản, các doanh nghiệp có các nền tảng số quốc gia để phát triển và đưa vào sử dụng trên địa bàn tỉnh.	Các sở, ban, ngành	Sở Thông tin và Truyền thông; UBND cấp huyện;	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
2	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống, cơ sở dữ liệu của tỉnh với các nền tảng số quốc gia nhằm đồng bộ, liên thông dữ liệu; tạo hệ sinh thái dữ liệu và đẩy nhanh quá trình thực hiện chuyển đổi số của tỉnh.	Các sở, ban, ngành triển khai sử dụng nền tảng số quốc gia	Sở Thông tin và Truyền thông	Khi triển khai nền tảng số
III	Nghiên cứu xây dựng thúc đẩy phát triển nền tảng số			
1	Các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh có nền tảng số đạt yêu cầu, tiêu chí của nền tảng số quốc gia hoặc có năng lực nghiên cứu, phát triển nền tảng số quốc gia đăng ký nền tảng số của mình tham gia chương trình phát triển nền tảng số quốc gia với Bộ Thông tin và Truyền thông thông qua Sở Thông tin và Truyền thông.	Các doanh nghiệp	Sở Thông tin và Truyền thông; Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện;	Thường xuyên
2	Căn cứ danh mục nền tảng số quốc gia, khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đầu tư nghiên cứu, làm chủ công nghệ, phát triển nền tảng đạt yêu cầu, tiêu chí của nền tảng số quốc gia.	Các doanh nghiệp	Sở Thông tin và Truyền thông; Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện;	Thường xuyên

Phụ lục II

Phân công tiếp cận, nghiên cứu, thử nghiệm, đề xuất triển khai sử dụng các nền tảng số quốc gia

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số **100** /KH-UBND ngày **30** /6/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên)

TT	Nền tảng số quốc gia	Đơn vị chủ trì tiếp cận, nghiên cứu, thử nghiệm, đề xuất triển khai sử dụng nền tảng số quốc gia	Đơn vị phối hợp
I	Nền tảng số quốc gia do cơ quan nhà nước chủ quản, doanh nghiệp Việt Nam phát triển, làm chủ công nghệ lõi, sử dụng thống nhất trên toàn quốc, phục vụ hoạt động quản lý nhà nước hoặc cung cấp dịch vụ công phục vụ xã hội		
1	Nền tảng điện toán đám mây Chính phủ	Sở Thông tin và Truyền thông	Đơn vị đầu mối của Bộ Thông tin và Truyền thông; các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin
2	Nền tảng địa chỉ số	Sở Thông tin và Truyền thông	Đơn vị đầu mối của Bộ Thông tin và Truyền thông; Bưu điện tỉnh; các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin
3	Nền tảng bản đồ số	Sở Tài nguyên Môi trường	Đơn vị đầu mối của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Sở Thông tin và Truyền thông; UBND cấp huyện.
4	Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu	Sở Thông tin và Truyền thông	Đơn vị đầu mối của Bộ Thông tin và Truyền thông; các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin
5	Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu	Sở Thông tin và Truyền thông	Đơn vị đầu mối của Bộ Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin
6	Nền tảng họp trực tuyến thế hệ mới cho cơ quan nhà nước	Sở Thông tin và Truyền thông	Đơn vị đầu mối của Bộ Thông tin và Truyền thông; các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin
7	Nền tảng dạy học trực tuyến	Sở Giáo dục và Đào tạo	Đơn vị đầu mối của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Sở Thông tin và Truyền thông; các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin

TT	Nền tảng số quốc gia	Đơn vị chủ trì tiếp cận, nghiên cứu, thử nghiệm, đề xuất triển khai sử dụng nền tảng số quốc gia	Đơn vị phối hợp
8	Nền tảng học kỹ năng trực tuyến mở (MOOCS)	Sở Thông tin và Truyền thông	Đơn vị đầu mối của Bộ Thông tin và Truyền thông; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin
9	Nền tảng hóa đơn điện tử	Cục Thuế tỉnh	Đơn vị đầu mối của Bộ Tài chính; Sở Tài chính; Sở Thông tin và Truyền thông; các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin
10	Nền tảng định danh và xác thực điện tử trên nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu căn cước công dân	Công an tỉnh	Đơn vị đầu mối của Bộ Công an; Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh; các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin
11	Nền tảng dữ liệu số nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đơn vị đầu mối của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Thông tin và Truyền thông; UBND cấp huyện; các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin
12	Nền tảng truy xuất nguồn gốc nông sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đơn vị đầu mối của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Thông tin và Truyền thông; UBND cấp huyện; các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin
13	Nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa	Sở Y tế	Đơn vị đầu mối của Bộ Y tế; Sở Thông tin và Truyền thông; các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin
14	Nền tảng quản lý tiêm chủng	Sở Y tế	Đơn vị đầu mối của Bộ Y tế; Sở Thông tin và Truyền thông; các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin

TT	Nền tảng số quốc gia	Đơn vị chủ trì tiếp cận, nghiên cứu, thử nghiệm, đề xuất triển khai sử dụng nền tảng số quốc gia	Đơn vị phối hợp
15	Nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử	Sở Y tế	Đơn vị đầu mối của Bộ Y tế; Sở Thông tin và Truyền thông; các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin
16	Nền tảng trạm y tế xã	Sở Y tế	Đơn vị đầu mối của Bộ Y tế; Sở Thông tin và Truyền thông; UBND cấp huyện; các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin
17	Nền tảng phát thanh số (trực tuyến)	Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh	Đài Tiếng nói Việt Nam VOV; UBND cấp huyện
18	Nền tảng truyền hình số (trực tuyến)	Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh	Đài Truyền hình Việt Nam VTV; Sở Thông tin và Truyền thông
19	Nền tảng bảo tàng số	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Đơn vị đầu mối của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Thông tin và Truyền thông
20	Nền tảng khảo sát, thu thập ý kiến người dân	Sở Thông tin và Truyền thông	Đơn vị đầu mối của Bộ Thông tin và Truyền thông; Sở Thông tin và Truyền thông; UBND cấp huyện, cấp xã
II	Nền tảng số quốc gia do doanh nghiệp làm chủ quản, làm chủ công nghệ lõi, cung cấp dịch vụ phục vụ nhu cầu của cơ quan, doanh nghiệp và xã hội		
21	Nền tảng điện toán đám mây doanh nghiệp	Sở Thông tin và Truyền thông	Đơn vị đầu mối của Bộ Thông tin và Truyền thông; các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin
22	Nền tảng trí tuệ nhân tạo	Sở Thông tin và Truyền thông	Bộ Thông tin và Truyền thông; Các doanh nghiệp viễn thông, Công nghệ thông tin
23	Nền tảng thiết bị IoT	Sở Thông tin và Truyền thông	Đơn vị đầu mối của Bộ Thông tin và Truyền thông; các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin

TT	Nền tảng số quốc gia	Đơn vị chủ trì tiếp cận, nghiên cứu, thử nghiệm, đề xuất triển khai sử dụng nền tảng số quốc gia	Đơn vị phối hợp
24	Nền tảng hợp trực tuyến thể hệ mới	Sở Thông tin và Truyền thông	Đơn vị đầu mối của Bộ Thông tin và Truyền thông; các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin
25	Nền tảng mạng xã hội thể hệ mới	Sở Thông tin và Truyền thông	Đơn vị đầu mối của Bộ Thông tin và Truyền thông; các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin
26	Nền tảng sàn thương mại điện tử	Sở Công Thương	Đơn vị đầu mối của Bộ Công thương; UBND cấp huyện; các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin.
27	Nền tảng đại học số	Sở Giáo dục và Đào tạo	Đơn vị đầu mối của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Sở Thông tin và Truyền thông; Các Trường ĐH, CĐ
28	Nền tảng quản trị tổng thể	Sở Kế hoạch Đầu tư thúc đẩy sử dụng ở các doanh nghiệp; Sở Thông tin và Truyền thông thúc đẩy sử dụng ở các cơ quan, tổ chức	Đơn vị đầu mối của Bộ Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin
29	Nền tảng kế toán dịch vụ	Sở Tài chính	Đơn vị đầu mối của Bộ Tài chính; Sở Thông tin và Truyền thông; Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin
30	Nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Đơn vị đầu mối của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Thông tin và Truyền thông; UBND cấp huyện; các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin

TT	Nền tảng số quốc gia	Đơn vị chủ trì tiếp cận, nghiên cứu, thử nghiệm, đề xuất triển khai sử dụng nền tảng số quốc gia	Đơn vị phối hợp
31	Nền tảng quản trị và kinh doanh vận tải.	Sở Giao thông Vận tải	Đơn vị đầu mối của Bộ Giao thông Vận tải; Sở Thông tin và Truyền thông; UBND cấp huyện; các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin
32	Nền tảng trung tâm giám sát điều hành thông minh (IOC)	Sở Thông tin và Truyền thông	Đơn vị đầu mối của Bộ Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; các doanh nghiệp viễn thông, Công nghệ thông tin
33	Nền tảng trung tâm giám sát điều hành an toàn thông tin mạng (SOC)	Sở Thông tin và Truyền thông	Đơn vị đầu mối của Bộ Thông tin và Truyền thông; các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin
34	Nền tảng trợ lý ảo	Sở Thông tin và Truyền thông	Đơn vị đầu mối của Bộ Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin
35	Nền tảng tối ưu hóa chuỗi cung ứng	Sở Thông tin và Truyền thông	Đơn vị đầu mối của Bộ Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin

Ghi chú: Các nền tảng số quốc gia theo Phụ lục kèm theo Quyết định số 186/QĐ-BTTTT ngày 11/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông